

CHƯƠNG TRÌNH CÁC MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI, KHOA HỌC, LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ Ở TIỂU HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI

Dương Huy Cấn

Khoa Giáo dục, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

Tác giả liên hệ: dhcandhdt@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 11/5/2020; Ngày nhận chỉnh sửa: 9/8/2020; Ngày duyệt đăng: 19/11/2020

Tóm tắt

Chương trình Giáo dục phổ thông mới được xây dựng theo mô hình phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Nội dung, phương pháp giáo dục hướng đến giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức và kỹ năng đã học. Bài báo nêu ra những thay đổi cơ bản trong chương trình các môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí ở tiểu học so với chương trình hiện hành được xây dựng theo định hướng nội dung.

Từ khóa: *Chương trình Tự nhiên - Xã hội, phẩm chất và năng lực, tiểu học, tự nhiên và xã hội.*

CURRICULUM OF THE NATURAL-SOCIAL SUBJECT, SCIENCE, HISTORY AND GEOGRAPHY IN PRIMARY EDUCATION IN THE NEW K-12 EDUCATION PROGRAM

Duong Huy Can

Department of Education, Dong Thap University, Vietnam

Corresponding author: dhcandhdt@gmail.com

Article history

Received: 11/5/2020; Received in revised form: 9/8/2020; Accepted: 19/11/2020

Abstract

The new K-12 education program is built on the model of developing students' qualities and competencies. Educational contents and methods are aimed to help students fulfill assignments, and solve problems in learning and daily life by effectively and creatively applying acquired knowledge. The paper outlines the fundamental changes in the curriculum of Natural-Social Subject, Science, History, and Geography in primary education compared to that of the content-based.

Keywords: *Natural-Social curriculum, qualities and competencies, primary education, nature and society.*

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.10.1.2021.840>

Trích dẫn: Dương, H. C. (2021). Chương trình các môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí ở tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông mới. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 10(1), 20-25. <https://doi.org/10.52714/dthu.10.1.2021.840>.

1. Đặt vấn đề

Thực hiện các Nghị quyết số 29/NQ-TW của Đảng, Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội và Quyết định số 404/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (GDPT), Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức xây dựng và ban hành Chương trình GDPT mới 2018 để nâng cao chất lượng giáo dục thế hệ trẻ, đáp ứng những đòi hỏi của thực tế và bắt kịp xu thế chung của nhân loại Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018).

Chương trình GDPT mới được xây dựng theo mô hình phát triển năng lực khác với Chương trình GDPT hiện hành được xây dựng theo định hướng nội dung. Đó là, từ những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Nghĩa là, giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

Với định hướng chung phát triển năng lực học sinh trong Chương trình GDPT mới, theo đó chương trình các môn Tự nhiên và Xã hội (TN-

XH), Khoa học, Lịch sử và Địa lí ở tiểu học có những thay đổi về cấu trúc và nội dung nhằm đáp ứng những yêu cầu về hình thành, phát triển phẩm chất chủ yếu, năng lực học sinh trong quá trình giáo dục. Bài viết trình bày một số thay đổi của chương trình các môn TN-XH ở tiểu học trong Chương trình GDPT mới.

2. Chương trình các môn TN-XH trong Chương trình GDPT mới

2.1. Cấu trúc chương trình, nội dung chương trình các môn TN-XH có thay đổi

1) Môn TN-XH là môn học bắt buộc ở lớp 1, lớp 2 và lớp 3, được xây dựng dựa trên nền tảng khoa học cơ bản, ban đầu về tự nhiên và xã hội, là môn học về thiên nhiên, con người và cộng đồng gần gũi xung quanh. Môn TN-XH đặt cơ sở quan trọng cho việc học tập các môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí ở lớp 4, lớp 5 của cấp Tiểu học và các môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội ở các cấp học trên. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018).

Chương trình môn TN-XH mới bao gồm 6 chủ đề: Gia đình, Trường học, Cộng đồng địa phương, Thực vật và động vật, Con người và sức khỏe, Trái Đất và bầu trời. Chương trình hiện hành gồm 3 chủ đề: Con người và sức khỏe; Xã hội; Tự nhiên.

Bảng 1. Cấu trúc các chủ đề môn TN-XH lớp 1, 2, 3 trong Chương trình mới và Chương trình hiện hành

Chương trình mới	Chủ đề - Lớp					
	1. Gia đình	2. Trường học	3. Cộng đồng địa phương	4. Thực vật và động vật	5. Con người và sức khỏe	6. Trái Đất và bầu trời
	1,2,3	1,2,3	1,2,3	1,2,3	1,2,3	1,2,3
Chương trình hiện hành	Chủ đề - Lớp					
	1. Con người và sức khỏe		2. Xã hội		3. Tự nhiên	
	1,2,3		1,2,3		1,2,3	

Chương trình môn TN-XH mới ngoài việc sắp xếp, cấu trúc lại số chủ đề, nội dung trong các chủ đề còn phát triển chủ đề theo hướng mở rộng và nâng cao từ lớp 1 đến lớp 3. Mỗi chủ đề đều thể hiện mối liên quan, sự tương

tác giữa con người với các yếu tố tự nhiên và xã hội. Tùy theo từng chủ đề, nội dung giáo dục giá trị và kỹ năng sống; giáo dục các vấn đề liên quan đến việc giữ gìn sức khỏe, bảo vệ cuộc sống an toàn của bản thân, gia đình và

cộng đồng, bảo vệ môi trường, phòng tránh thiên tai,... được thể hiện ở mức độ đơn giản và phù hợp. Mặt khác, chương trình thực hiện tinh giản một số nội dung khó hoặc sẽ được học ở ngay các lớp đầu của cấp trung học cơ sở, đó là đơn vị hành chính (làng, xã/phường; huyện/quận; tỉnh/thành phố) và các hoạt động nông nghiệp, công nghiệp,... ở tỉnh/thành phố; giảm

bớt một số nội dung kiến thức trong chủ đề Trái Đất và bầu trời. Đồng thời, chương trình cập nhật một số nội dung mới gần gũi và thiết thực hơn với học sinh như dạy một số nội dung về lễ hội, về di tích văn hóa lịch sử và cảnh đẹp ở địa phương; một số thiên tai thường gặp và cách phòng tránh; cách bảo vệ sự an toàn của bản thân, phòng tránh bị xâm hại,...

Bảng 2. Sự thay đổi, cập nhật nội dung mới: (chủ đề Gia đình, Trường học, Cộng đồng địa phương của Chương trình mới tương ứng với chủ đề Xã hội trong Chương trình hiện hành)

Chủ đề/ Mạch nội dung	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3
Xã hội (Chương trình hiện hành)	<ol style="list-style-type: none"> Gia đình, lớp học và các hoạt động ở môi trường xung quanh Hình thành một số kỹ năng tự bảo vệ bản thân 	<ol style="list-style-type: none"> Gia đình, trường học, các thành viên ở trường, cuộc sống xung quanh, giao thông đi lại Hình thành một số kỹ năng tự bảo vệ bản thân 	<ol style="list-style-type: none"> Các thế hệ trong một gia đình họ hàng, hoạt động ở trường, các hoạt động thông tin liên lạc, làng quê, đô thị Hình thành một số kỹ năng tự bảo vệ bản thân
Gia đình	<ul style="list-style-type: none"> Thành viên và mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình Nhà ở, đồ dùng trong nhà; sử dụng an toàn một số đồ dùng trong nhà Sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp 	<ul style="list-style-type: none"> Các thế hệ trong gia đình Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà Giữ vệ sinh nhà ở 	<ul style="list-style-type: none"> Họ hàng nội, ngoại Ngày kỉ niệm, sự kiện đáng nhớ của gia đình Phòng tránh hoả hoạn khi ở nhà Giữ vệ sinh xung quanh nhà
Trường học	<ul style="list-style-type: none"> Cơ sở vật chất của lớp học và trường học Các thành viên và nhiệm vụ của một số thành viên trong lớp học, trường học Hoạt động chính của học sinh ở lớp và trường học An toàn khi vui chơi ở trường và giữ lớp sạch đẹp 	<ul style="list-style-type: none"> Một số sự kiện thường được tổ chức ở trường học Giữ an toàn và vệ sinh khi tham gia một số hoạt động ở trường 	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động kết nối với xã hội của trường học Truyền thống nhà trường Giữ an toàn và vệ sinh ở trường hoặc khu vực xung quanh trường
Cộng đồng địa phương	<ul style="list-style-type: none"> Quang cảnh làng xóm, đường phố Một số hoạt động của người dân trong cộng đồng An toàn trên đường 	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động mua bán hàng hoá Hoạt động giao thông 	<ul style="list-style-type: none"> Một số hoạt động sản xuất Một số di tích văn hoá, lịch sử và cảnh quan thiên nhiên

2) Môn Khoa học là môn học bắt buộc ở lớp 4 và lớp 5, được xây dựng dựa trên nền tảng cơ bản, ban đầu của khoa học tự nhiên và các lĩnh vực nghiên cứu về giáo dục sức khỏe, giáo dục môi trường. Môn học kế thừa kết quả giáo dục của môn TN-XH ở các lớp 1, 2, 3 và đóng vai trò quan trọng trong việc giúp học sinh học tập môn Khoa học tự nhiên ở cấp trung học cơ sở và các môn Vật lý, Hoá học, Sinh học ở cấp trung học phổ thông. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018)

Về nội dung giáo dục, Chương trình môn Khoa học gồm 6 chủ đề là: Chất; Năng lượng; Thực vật và động vật; Nấm, vi khuẩn; Con người

và sức khỏe; Sinh vật và môi trường. Chương trình hiện hành gồm 3 chủ đề là: Con người và sức khỏe, Vật chất và năng lượng; Thực vật và động vật, và lớp 5 thêm chủ đề Môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

So với Chương trình hiện hành, Chương trình mới tinh giản một số nội dung chùng chéo với môn học khác hoặc sẽ được học ở ngay các lớp đầu của cấp trung học cơ sở như các nội dung về vật liệu; đồng thời cập nhật hoặc đưa vào một số nội dung mới thiết thực với học sinh như các nội dung về nấm, vi khuẩn và các bệnh do nấm và vi khuẩn gây nên.

Bảng 3. Cấu trúc các chủ đề môn Khoa học trong Chương trình mới so sánh với Chương trình hiện hành

Chương trình mới	Chủ đề - Lớp					
	1. Chất	2. Năng lượng	3. Thực vật và động vật	4. Nấm, vi khuẩn	5. Con người và sức khỏe	6. Sinh vật và môi trường
	4, 5	4, 5	4, 5	4, 5	4, 5	4, 5
Chương trình hiện hành	Chủ đề - Lớp					
	1. Con người và sức khỏe	2. Vật chất và năng lượng	3. Thực vật và động vật	4. Môi trường và tài nguyên thiên nhiên		
	4, 5	4, 5	4, 5	5		

3) Chương trình môn Lịch sử và Địa lí mới chọn lọc những kiến thức cơ bản và sơ giản về tự nhiên, dân cư, một số hoạt động kinh tế, lịch sử, văn hoá của các vùng miền, đất nước Việt Nam và thế giới; các sự kiện, nhân vật lịch sử phản ánh những dấu mốc lớn của quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Thiết kế chương trình theo phạm vi mở rộng dần về không gian địa lí và không gian xã hội. Nội dung môn Lịch sử và Địa lí tập trung lựa

chọn “điểm”. Kiến thức lịch sử được lựa chọn không nhất thiết tuân thủ nghiêm ngặt tính lịch đại mà phản ánh những sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu cho một số vùng miền, một số giai đoạn lịch sử. Kiến thức địa lí, các vùng được lựa chọn không chỉ dựa trên nét tương đồng về tự nhiên mà còn dựa trên vai trò lịch sử của vùng đất đó; mỗi vùng chỉ lựa chọn giới thiệu một số đặc điểm địa lí tiêu biểu, đặc trưng. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018).

Bảng 4. Cấu trúc các chủ đề môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình mới

Mạch nội dung	Chủ đề	Lớp 4/5
...	...	4
Trung du và miền núi Bắc Bộ	Thiên nhiên Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa Đền Hùng và lễ giỗ Tổ Hùng Vương	4
...	...	4

Tây Nguyên	Thiên nhiên Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa Lễ hội Công Chiêng Tây Nguyên	4
...	...	4
Đất nước và con người Việt Nam	Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca Thiên nhiên Việt Nam Biển, đảo Việt Nam Dân cư và dân tộc ở Việt Nam	5
Những quốc gia đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam	Văn Lang, Âu Lạc Phù Nam Champa	5
...	...	5
Tìm hiểu thế giới	Các châu lục và đại dương trên thế giới Dân số và các chủng tộc trên thế giới Một số nền văn minh nổi tiếng thế giới	5
Chung tay xây dựng thế giới	Xây dựng thế giới xanh-sạch-đẹp Xây dựng thế giới hòa bình	5

Trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí mới, kiến thức xây dựng thành các mạch nội dung theo phạm vi mở rộng dần về không gian địa lí và không gian xã hội từ các vùng miền, đất nước Việt Nam và thế giới. Trong từng mạch nội dung kiến thức lịch sử, địa lí lựa chọn tiêu biểu tương đồng, có vai trò lịch sử, cập nhật mới mang dấu ấn với mỗi vùng miền; các sự kiện, nhân vật lịch sử phản ánh những dấu mốc lớn của quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. So với chương trình hiện hành chọn yếu tố cốt lõi là hoạt động của con người và thành tựu của hoạt động đó trong không gian và thời gian, vì vậy chương trình gồm hai phần Lịch sử và Địa lí. Phần Lịch sử: Thời gian và tiến trình lịch sử dân tộc: ...; Phần Địa lí: Không gian với những điều kiện và hoạt động chủ yếu của con người hiện nay: ...

Như vậy, chương trình các môn TN-XH trong Chương trình GDPT mới về cấu trúc và nội dung vẫn giữ một số đặc điểm chung như: Chương trình các môn TN-XH gồm môn TN-XH lớp 1, 2, 3, môn Khoa học lớp 4, 5 và môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5; Quan điểm tích hợp xuyên suốt trong nội dung các môn TN-XH; Chương

trình các môn học xây dựng theo các chủ đề hoặc theo mạch nội dung phát triển qua các lớp; Chương trình có chú ý tới vốn sống, hiểu biết và kinh nghiệm của học sinh; Chương trình mở gắn kết nội dung giáo dục địa phương phù hợp.

2.2. Phương pháp giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh

2.2.1. Phương pháp chung

Tổ chức, hướng dẫn hoạt động, tạo môi trường học tập và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, khám phá vấn đề, hoạt động luyện tập và hoạt động thực hành. Thông qua một số hình thức chủ yếu như: học lí thuyết; thực hiện bài tập, thí nghiệm, trò chơi, đóng vai, dự án nghiên cứu; tham gia xêmina, tham quan, cắm trại, đọc sách; sinh hoạt tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng.

2.2.2. Phương pháp đặc thù

1) Môn TN-XH hình thành và phát triển ở học sinh năng lực khoa học, bao gồm: nhận thức khoa học, tìm hiểu môi trường TN-XH xung quanh, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học.

Phương pháp thực hiện chương trình môn học là tổ chức cho học sinh học thông qua tương tác bằng quan sát và trải nghiệm thực tế: khai thác những kiến thức, kinh nghiệm của học sinh về cuộc sống xung quanh; phát huy trí tò mò khoa học, hướng đến sự phát triển các mối quan hệ tích cực của học sinh với môi trường TN-XH xung quanh.

2) Môn Khoa học hình thành và phát triển ở học sinh năng lực khoa học tự nhiên, bao gồm: nhận thức khoa học tự nhiên, tìm hiểu môi trường tự nhiên xung quanh, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học. Phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh qua tổ chức các hoạt động học tập trong lớp học và ngoài lớp học; tạo cơ hội cho học sinh học qua trải nghiệm; học qua điều tra, khám phá thế giới tự nhiên, qua quan sát, thí nghiệm, thực hành, xử lý tình huống thực tiễn; qua hợp tác, trao đổi với bạn

3) Môn Lịch sử và Địa lí hình thành và phát triển ở học sinh năng lực lịch sử và địa lí, biểu hiện đặc thù của năng lực khoa học với các thành phần: nhận thức khoa học lịch sử và địa lí; tìm hiểu lịch sử và địa lí; vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học. Phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh như: thảo luận, đóng vai, làm dự án nghiên cứu,... Môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học chú trọng tổ chức các hoạt động dạy học để giúp học sinh tự tìm hiểu, tự khám phá; chú trọng rèn luyện cho học sinh biết cách sử dụng sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới; tăng cường phối hợp tự học với học tập, thảo luận theo nhóm, đóng vai, làm dự án nghiên cứu; đa dạng hoá các hình thức tổ chức học tập, kết hợp việc học trên lớp với các hoạt động xã hội; tổ chức, hướng dẫn và tạo cơ hội cho học sinh thực hành, trải nghiệm, tiếp xúc với thực tiễn để tìm kiếm, thu thập thông tin, phát hiện và giải quyết vấn đề (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

2.3. Đánh giá kết quả giáo dục

Căn cứ đánh giá là các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực được quy định trong Chương trình tổng thể và chương trình môn học. Đánh giá tập trung kiến thức, kỹ năng học tập,

đồng thời tăng cường và áp dụng biện pháp thích hợp để đánh giá thái độ của học sinh trong học tập; chú trọng đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng vào những tình huống khác nhau trong học tập môn học.

Kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì; giữa đánh giá định tính và định lượng; giữa đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và đánh giá của cộng đồng.

Sử dụng các hình thức đánh giá khác nhau: đánh giá thông qua bài viết (bài tự luận, bài trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch tham quan, báo cáo kết quả sưu tầm,...); đánh giá thông qua vấn đáp, thuyết trình; đánh giá thông qua quan sát (quan sát việc học sinh sử dụng các công cụ học tập, thực hiện các bài thực hành, thảo luận nhóm, học ngoài thực địa, tham quan, khảo sát địa phương,... bằng cách sử dụng bảng quan sát, bảng kiểm, hồ sơ học tập,...) Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018).

3. Kết luận

Chương trình GDPT mới được xây dựng theo mô hình phát triển năng lực học sinh. Từ những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của học sinh trong các môn học nói chung, các môn TN-XH nói riêng; Nội dung chương trình nhằm giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu và các năng lực học tập, đó là điểm khác cơ bản với Chương trình GDPT hiện hành được xây dựng theo định hướng nội dung, chú trọng trang bị kiến thức./

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2006). *Chương trình GDPT cấp Tiểu học: môn TN-XH; môn Khoa học; môn Lịch sử và Địa lí*. Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình GDPT tổng thể*. Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình GDPT môn TN-XH; môn Khoa học; môn Lịch sử và Địa lí (cấp Tiểu học)*. Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Một số vấn đề chung về chương trình GDPT mới*. Hà Nội.